TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNTHÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:117/2022/HSST
Ngày 16 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Anh Ngọc.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thanh – Ông Trần Lê Anh Đức

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Công Hưng, thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hồ Văn Nam; Chức danh: Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2022/HSST ngày 16/8/2022 tại điểm cầu trung tâm: Phòng xử án trực tuyến tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh N ghệ An; Điểm cầu thành phần: Phòng xử án trực tuyến Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:119/20122/QĐXX-ST ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 27/10/1990 tại xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm Q, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn T, sinh năm 1969; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1968; Anh chị em ruột trong gia đình có 03 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 11/9/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại bản án số: 34/2012/HSST ngày 11/9/2012, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/10/2021; Nhân thân: Ngày 16/7/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 16/7/2008. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. (Có mặt tại phiên tòa).

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1995.(Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm Q, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

-Người làm chứng: Anh Nguyễn Công L, sinh năm 1984(Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm N, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 02/04/2022, Nguyễn Văn T sử dụng số điện thoại có số thuê bao 0975349286 của mình gọi vào số điện thoại của người đàn ông tên O, trú tại xã Y, huyện C, tỉnh Nghệ An hỏi mua ma túy. Nguyễn Văn T hỏi mua người này 05 (năm) túi ma túy Heroine và 01 (một) túi ma túy tổng hợp thì người đó đồng ý bán cho T với tổng số tiền là 7.000.000 đồng. Cả hai hẹn nhau vào 12 giờ trưa ngày 04/4/2022 tại cầu K thuộc xã Y, huyện C, tỉnh Nghệ An để giao ma túy và nhận tiền. Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 04/4/2022, Nguyễn Văn T mượn xe mô tô của em dâu Nguyễn Thị V điều khiển đi từ nhà ở của mình đến khu vực cầu K để mua ma túy. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày thì T đi đến chổ hẹn. Đến nơi T thấy người đàn ông tên O đang đứng chờ từ trước. Gặp nhau người này nói và chỉ cho Nguyễn Văn T vị trí cất dấu ma túy là ở mép cầu K, cách vị trí người đàn ông tên O đứng khoảng 20 mét. Nguyễn Văn T đi lại vị trí người đàn ông tên O chỉ thì thấy có 05 (năm) túi ni lông màu trắng, bên trong mỗi túi đều chứa chất bột màu trắng và 01 (một) túi ni lông màu xanh, bên trong chứa 200 (hai trăm) viên nén hình tròn màu hồng. Nguyễn Văn T cầm số ma túy và để lại số tiền 7.000.000 đ (bảy triệu đồng) ở vị trí để ma túy. Mua được ma túy, T điều khiển xe mô tô đi về nhà cất giấu ma túy để sử dụng dần. Trên đường về nhà, Nguyễn Văn T đánh rơi chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, bên trong có gắn sim số 0975349286 lúc nào không biết. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày thì Nguyễn Văn T đi đến khu vực cầu N thuộc xóm 2, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An thì bị lực lượng Công an xã Mỹ Thành phối hợp với Công an xã Đại Thành phát hiện bắt quả tang người cùng tang vật.

Ngày 05/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Thành tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại số vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T, xác định:

- Tổng khối lượng chất bột màu trắng (nghi là ma túy) thu giữ của Nguyễn Văn T là 13,78 g (mười ba phẩy bảy mươi tám gam).

- 200 (hai trăm) viên nén hình tròn màu hồng (nghi là ma túy) thu giữ của Nguyễn Văn T có tổng khối lượng là 18,65 g (mười tám phẩy sáu mươi lăm gam).

Tại bản kết luận giám định số: 431/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 09 tháng 04 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

+/ 05 (năm) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M5) thu giữ của Nguyễn Văn T gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine).

+/ Số chất bột màu trắng thu giữ của của Nguyễn Văn T có tổng khối lượng là 13,78 g (mười ba phẩy bảy mươi tám gam).

+/ Mẫu viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu M6) thu giữ của Nguyễn Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

+/ Số viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn T có tổng khối lượng là 18,65 g (mười tám phẩy sáu mươi lăm gam)

* Vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ của Nguyễn Văn T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu xanh đen bạc, số khung: 3916KY092623, số máy: JA39E0948649, biển kiểm soát: 37P1- 60802, xe đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra xác định chiếc xe mô tô này thuộc quyền sở hữu của chị

Nguyễn Thị V, sinh năm 1995, trú tại xóm Q, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An em dâu Nguyễn Văn T. Khi Nguyễn Văn T mượn xe đi chị V không biết được T dùng làm phương tiện để đi mua ma túy, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị V trong quá trình điều tra.

- 13,78 g (mười ba phẩy bảy mươi tám gam) Heroine, Cơ quan điều tra đã lấy mẫu giám định 2,78g (hai phẩy bảy mươi tám gam) không hoàn lại. Khối lượng ma túy còn lại là 11 g (mười một gam)

- 18,65 g (mười tám phẩy sáu mươi lăm gam) Methamphetamine, Cơ quan điều tra đã lấy mẫu giám định 0,65g (không phẩy sáu mươi lăm gam) không hoàn lại. Khối lượng ma túy còn lại là 18 g (mười tám gam).

Toàn bộ số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu trưng cầu giám định đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số:112/CT-VKSYT, ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 3 Điều 249 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 10 năm 06 tháng đến 11 năm 06 tháng tù.

-Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS, điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+/Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu trưng cầu giám định.

- Hình phạt bổ sung: Do điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, thu nhập thấp không ổn định, tài sản không có gì, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

-Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không tranh luận đối đáp gì với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất, nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên;Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Vào hồi 19 giờ 00 phút, ngày 04 tháng 4 năm 2022, tại khu vực cầu N thuộc xóm 2, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An tổ công tác Công an xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An phối hợp với Công an xã Mỹ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ 13,78g (mười ba phẩy bảy mươi tám gam) chất bột màu trắng nghi là ma túy (Heroine) và 200 viên nén màu hồng nghi là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 18,65g (mười tám phẩy sáu mươi lăm gam).Tổng khối lượng của hai loại nghi là ma túy mà Nguyễn Văn T tàng trữ có khối lượng là là 32,43g (ba mươi hai phẩy bốn mươi ba gam).Quá trình điều tra Nguyễn Văn T khai số chất màu trắng và 200 viên nén màu hồng bị thu giữ là ma túy là do bị cáo mua của người đàn ông có tên gọi là "O" ở tại xã Y, huyện C, tỉnh Nghệ An với mục đích là để sử dụng dần lúc cần thiết. Để xác định số chất bột màu trắng và số viên nén màu hồng là loại ma túy gì, Cơ quan điều tra đã lấy mẫu trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số: 431/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 09 tháng 04 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: 05 (năm) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M5) thu giữ của Nguyễn Văn T gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine). Mẫu viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu M6) thu giữ của Nguyễn Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine).

Trên cơ sở lời khai nhận của bị cáo, vật chứng thu giữ, kết quả giám định, Cơ quan điều tra, điều tra viên thấy rằng hành vi của Nguyễn Văn T cấu thành tội Tàng trữ trái phép chát ma túy. Do vậy cơ quan điều tra, điều tra viên đã tiến hành những hoạt tố tụng điều tra như lập biên bản, ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với Nguyễn Văn T. Tiến hành lấy lời khai, hỏi cung và thu thập các tài liệu, chứng cứ khác để xử lý Nguyễn Văn T theo qui định tại Điều 249 của BLHS năm 2015. Căn cứ vào hành vi, khối lượng ma túy Hê rô in và ma túy Methamphetamine thu giữ, các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra đã thu thập và Bản kết luận điều tra vụ án của cơ quan điều tra.Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người đúng tội, đúng qui định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: Đây là một vụ án rất nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ trái phép hai loại ma túy do Nguyễn Văn T thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Bị cáo biết và nhận thức được rằng ma túy là chất gây nghiện, chất cấm, việc sử dụng ma túy sẽ làm ảnh hưởng đến sức khỏe tâm lý của người sử dụng, gây ra rất nhiều hệ lụy cho cuộc sống cộng đồng xã hội, cũng là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Năm 2007 bị cáo Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Năm 2012 bị cáo tiếp tục bị TAND tỉnh Lâm Đồng xử phạt 15 năm tù về tội Mua bán trái pháp chất ma túy. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó để làm bài học răn mình, không để tái phạm. Nhưng bị cáo không làm được điều đó mà vẫn coi thường pháp luật, tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Từ đó cho thấy bản chất con

người bị cáo không tốt, khó cải tạo, chứng nào tật đó, nên phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật, để cố gắng cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời thực hiện nhiệm vụ phòng chống tội phạm.

-Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này là tái phạm đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, tỏ thái đọ ăn năn hối lỗi.

Lẽ ra xử phạt bị cáo với mức án 11 năm tù, nhưng xét thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5]Hình phạt bổ sung: Do điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, thu nhập thấp không ổn định, tài sản không có gì, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Quá trình điều tra Nguyễn Văn T khai số ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông có tên gọi là "O" ở xã Y, huyện C, tỉnh Nghệ An không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng có tên như bị cáo T khai, nhưng không thể làm rỏ được, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là đúng qui định.

[7] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ của 32,43g (ba mươi hai phẩy bốn mươi ba gam) ma túy, trong đó có 13,78 g (mười ba phẩy bảy mươi tám gam) ma túy Heroine và 18,65 g (mười tám phẩy sáu mươi lăm gam) ma túy Methamphetamine. Cơ quan điều tra đã lấy mẫu trưng cầu giám định đối với hai loại ma túy nêu trên (Mẫu không hoàn lại). Xét thấy số ma túy còn lại là chất gây nghiện, chất cấm không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, biển kiểm soát 37P1-60802 mà bị cáo T dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này là của chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1995, trú tại xóm Q, xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An cho bị cáo T mượn. Khi bị cáo T mượn xe chị V không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị V trong giai đoạn điều tra là đúng qui định.

Đối với chiếc điện thoại bị cáo Nguyễn Văn T dùng để giao dịch mua ma túy của người đàn ông tên O là phương tiện phạm tội. Do bị cáo đánh rơi trên đường đi về nhà không truy tìm được nên không có căn cứ để xử lý đối với vật chứng này.

[8] Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí theo quy định của Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo (ngày 05/4/2022).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy 11 gam ma túy Hê rô in và 18 gam ma túy Methamphetamine còn lại được đựng trong một phong bì thư do bưu điện phát hành, theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An ngày 11/8/2022.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên toà án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND H. Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS
- Lưu kết quả

TM:HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc